

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 theo chuẩn đa chiều giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã Đào Xá

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP, ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg, ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025;

Thực hiện Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH, ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH, ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021;

Thực hiện Kế hoạch 138 ngày 26/8/2024 của UBND huyện Phú Bình về việc triển khai rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024; rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn huyện Phú Bình;

Ủy ban nhân dân xã Đào Xá xây dựng kế hoạch rà soát tra hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2024 theo chuẩn nghèo đa chiều như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Rà soát, xác định số hộ nghèo, hộ cận nghèo; tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 được quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP, ngày 27/01/2021 của Chính phủ trên phạm vi toàn xã làm cơ sở đánh giá chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo; làm căn cứ thực hiện các chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội năm 2025 trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình phải được thực hiện từ xóm và trực tiếp đối với từng hộ; đảm bảo công khai, dân chủ, có sự

tham gia của các cấp, các ngành và của người dân, sự giám sát của Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể nhân dân; thực hiện đúng quy trình rà soát theo chỉ đạo, hướng dẫn của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Lao động - TBXH và UBND tỉnh Thái Nguyên.

- Xác định đúng đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình; không để trùng lặp, bỏ sót đối tượng; phản ánh đúng thực trạng đời sống Nhân dân tại địa phương.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA

1. Phạm vi điều tra: Tiến hành trên phạm vi toàn xã.

2. Đối tượng điều tra: Hộ nghèo, cận nghèo năm 2024 có tên trong danh sách quản lý của các xã tại thời điểm rà soát và hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo (*Mẫu số 01 kèm theo ND số 24/2021/ND-CP*).

III. NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA

1. Nội dung

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo nhằm nắm được các thông tin về hộ: Hiện trạng đất đai, tài sản, trình độ văn hoá, nghề nghiệp, lao động việc làm, tình hình thu nhập và chi tiêu của hộ gia đình ... từ đó ước lượng thu nhập bình quân và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình đối chiếu với tiêu chuẩn nghèo, cận nghèo được Thủ tướng Chính phủ ban hành để xác định được số hộ nghèo, hộ cận nghèo của xã.

2. Phương pháp:

- Sử dụng phần mềm rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo để thu thập, khảo sát thông tin hộ gia đình.

- Kết hợp các phương pháp như: Đăng ký của người dân, nhận dạng và phân loại nhanh, ước lượng thu nhập, phương pháp chuyên gia, phương pháp đánh giá có sự tham gia của người dân.

- Cuộc rà soát thu thập các thông tin được tiến hành trên 02 loại phiếu sau:

+ Phiếu A: Danh sách hộ gia đình đăng ký tham gia và phân loại nhanh tại xóm.

+ Phiếu B: Rà soát xác định hộ nghèo và hộ cận nghèo (sử dụng phần mềm rà soát hộ nghèo, cận nghèo).

III. QUY TRÌNH ĐIỀU TRA, XÁC ĐỊNH

1. Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo

a) Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hằng năm gồm 6 bước quy định tại Điều 4 Nghị định số 24/2021/ND-CP, cụ thể:

Bước 1. Lập danh sách hộ gia đình cần rà soát.

Thành viên ban Chỉ đạo rà soát cấp xã phụ trách xóm chủ trì, phối hợp với xóm, và rà soát viên lập danh sách hộ gia đình cần rà soát, gồm:

a) Hộ gia đình thuộc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân xã đang quản lý tại thời điểm rà soát.

b) Hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo (*Mẫu số 01 kèm theo ND số 24/2021/ND-CP*).

Bước 2. Tổ chức rà soát, phân loại hộ gia đình: thành viên BCD phụ trách xóm, trưởng xóm và rà soát viên thu thập thông tin hộ gia đình, tính điểm, tổng hợp và phân loại hộ gia đình. (***rà soát chấm điểm các hộ trên app ứng dụng tải về điện thoại***)

Bước 3. Tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát

a) Thành phần cuộc họp: thành viên ban chỉ đạo xã phụ trách xóm; Trưởng xóm (chủ trì họp), Bí thư Chi bộ, các chi hội đoàn thể, rà soát viên và một số đại diện hộ gia đình trong danh sách rà soát, hộ gia đình khác; mời đại diện Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã giám sát.

b) Nội dung cuộc họp: Lấy ý kiến thống nhất của ít nhất 50% tổng số người tham dự cuộc họp về kết quả đánh giá, tính điểm đối với các hộ gia đình qua rà soát (chủ yếu tập trung vào các hộ nghèo, hộ cận nghèo mới phát sinh và hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo). Trường hợp ý kiến thống nhất dưới 50%, thực hiện rà soát lại theo quy định tại Bước 2, điểm a và b Bước 3.

c) Kết quả cuộc họp được lập thành 02 biên bản, có chữ ký của chủ trì, thư ký cuộc họp và đại diện của các hộ dân (*01 bản lưu ở xóm, 01 bản gửi BCD rà soát cấp xã*).

Bước 4. Niêm yết, thông báo công khai:

a) Niêm yết công khai kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, tại nhà văn hóa xóm và trụ sở UBND xã; thông báo trên hệ thống loa của xóm, trong thời gian 03 ngày làm việc. Nếu không có ý kiến khiếu nại của người dân, trưởng xóm, điều tra viên lập danh sách gửi BCD xã tổng hợp.

b) Trường hợp có khiếu nại của người dân, Ban Chỉ đạo rà soát xã tổ chức phúc tra kết quả rà soát theo đúng quy trình rà soát; trong thời gian không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được khiếu nại; niêm yết công khai kết quả phúc tra tại nhà văn hóa xóm và trụ sở UBND xã trong thời gian 03 ngày làm việc.

c) Hết thời hạn niêm yết công khai và phúc tra (nếu có), Ban Chỉ đạo rà soát xã tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND xã về danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo (sau khi rà soát).

b) Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm (quy định tại Điều 5 Nghị định số 24/2021/ND-CP):

- Hộ gia đình có giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Mẫu số 01 hoặc giấy đề nghị công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo theo Mẫu số 04 (*nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Chủ tịch UBND cấp xã*).

- Chủ tịch UBND xã; chỉ đạo Ban Chỉ đạo rà soát xã thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên theo quy trình quy định tại Bước 2, Bước 3 và Bước 4; quyết định công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc hộ thoát nghèo, hộ

thoát cận nghèo; cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bắt đầu rà soát theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 Quyết định 24 (*Thời gian rà soát thường xuyên hằng năm: Mỗi tháng 01 lần, thực hiện từ ngày 15 hằng tháng*). Trường hợp không đủ điều kiện theo quy định, Chủ tịch UBND cấp xã trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

2. Quy trình xác định hộ có mức sống trung bình

- Hộ gia đình quy định tại khoản 2 Điều 37 Luật Cư trú làm việc trong các lĩnh vực nông nghiệp, ngư nghiệp, lâm nghiệp và diêm nghiệp có giấy đề nghị xác nhận hộ có mức sống trung bình theo Mẫu số 01, nộp trực tiếp cho trưởng xóm.

- Trưởng xóm phối hợp ban CTMT xóm xác định thu nhập của hộ gia đình; niêm yết, thông báo công khai kết quả tại nhà văn hóa xóm trong thời gian 05 ngày làm việc, tổ chức phúc tra trong thời gian 03 ngày làm việc (*nếu có khiếu nại*) và quyết định công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình theo Mẫu số 02 trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bắt đầu rà soát theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg (*Thời gian xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình thực hiện từ ngày 15 hằng tháng*). Trường hợp không đủ điều kiện theo quy định, lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN, CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, PHÚC TRA KẾT QUẢ RÀ SOÁT

1. Tiến độ thực hiện và chế độ báo cáo

1.1. Điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022- 2025

b) *Tổ chức rà soát tại hộ gia đình:* Từ ngày 25/9/2024 đến 10/10/2024.

c) *Tổng hợp báo cáo kết quả*

- Tổng hợp báo cáo sơ bộ về UBND xã 7/10/2024.

- Tổng hợp kết quả, biên bản họp dân, thông báo niêm yết, biên bản kết thúc niêm yết công khai kết quả họp dân. danh sách hộ nghèo, cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2025. danh sách hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo về UBND xã chậm nhất ngày 12/10/2024.

2. Phúc tra kết quả rà soát: Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy kết quả tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo của địa phương chưa phản ánh chính xác, khách quan, trung thực tình hình kinh tế - xã hội của địa phương hoặc có ý kiến khiếu nại của người dân về kết quả rà soát; Ban Chỉ đạo rà soát xã tổ chức phúc tra lại kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo ở những địa bàn cần thiết.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức VHXH tham mưu xây dựng các văn bản, hướng dẫn các xóm về chuyên môn, cung cấp mẫu biểu cho các xóm, tổng hợp báo cáo số liệu, chuẩn bị các điều kiện để tổ chức điều tra rà soát;

2. Các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội phối hợp tuyên truyền nâng cao nhận thức của hội viên và người dân về mục đích ý nghĩa, yêu cầu của cuộc rà soát xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 phát huy tinh thần dân chủ, phối hợp thực hiện tốt cuộc rà soát.

3. Các ông bà trong ban chỉ đạo tổ chức chỉ đạo các xóm triển khai rà soát, hỗ trợ các xóm thực hiện rà soát theo đúng quy trình đảm bảo theo yêu cầu.

Trên đây là kế hoạch rà soát hộ nghèo cận nghèo năm 2024 của UBND xã Đào Xá. Đề nghị BCD, các xóm tổ chức thực hiện. Các tổ chức đoàn thể, Ban công tác mặt trận phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy- HĐND(b/c);
- BCD rà soát(t/h);
- Các xóm(t/h);
- Lưu: VT, LĐT BXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Tô Thanh Bình